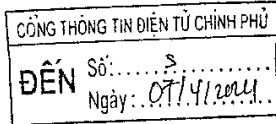


THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27/2014/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2014



## QUYẾT ĐỊNH

### Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;*

*Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ,*

*Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.*

#### **Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng là tổ chức thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về tiêu chuẩn đo lường chất lượng trong phạm vi cả nước, gồm: Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ công về tiêu chuẩn đo lường chất lượng theo quy định của pháp luật.

2. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có tư cách pháp nhân, có con dấu hình Quốc huy, có tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và trụ sở đặt tại thành phố Hà Nội.

## **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đề trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ:

a) Dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; dự thảo nghị định của Chính phủ, dự thảo quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá; nhãn hàng hóa; mã số mã vạch; giải thưởng chất lượng;

b) Chiến lược, quy hoạch, chương trình, đề án, dự án quan trọng quốc gia về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá.

2. Trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt hoặc quyết định:

a) Quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá theo quy định của pháp luật;

b) Dự thảo thông tư, văn bản về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hoá; nhãn hàng hóa; mã số mã vạch; quản lý hoạt động đánh giá sự phù hợp, chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp; giải thưởng chất lượng;

c) Công bố tiêu chuẩn quốc gia;

d) Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, danh mục sản phẩm, hàng hoá có khả năng gây mất an toàn đối với các lĩnh vực và đối tượng thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

đ) Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia; điều kiện, thủ tục xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá do tổ chức, cá nhân đề nghị.

3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hướng dẫn nghiệp vụ về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá.

4. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá sau khi được phê duyệt hoặc ban hành.

5. Ban hành văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hoá và các văn bản cá biệt khác theo quy định của pháp luật.

6. Về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật:

a) Tổ chức xây dựng dự thảo tiêu chuẩn quốc gia, dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong lĩnh vực được phân công;

b) Tham gia xây dựng dự thảo tiêu chuẩn quốc gia do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chủ trì soạn thảo;

c) Thẩm định dự thảo tiêu chuẩn quốc gia, dự thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chủ trì xây dựng; cho ý kiến về việc xây dựng và ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương theo phân công của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

d) Hướng dẫn nghiệp vụ về xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;

đ) Tổ chức phổ biến, hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực và tiêu chuẩn nước ngoài ở Việt Nam; tổ chức thực hiện quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thuộc lĩnh vực được phân công quản lý;

e) Tổ chức tham gia xây dựng tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực theo quy định của pháp luật;

g) Tổ chức việc rà soát, kiến nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố hoặc ban hành;

h) Thực hiện việc tiếp nhận đăng ký và xuất bản danh mục quy chuẩn kỹ thuật; xuất bản tiêu chuẩn quốc gia, danh mục tiêu chuẩn quốc gia;

i) Thành lập và quản lý hoạt động của các Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia.

7. Về đo lường:

a) Quản lý, tổ chức và thực hiện việc thiết lập, duy trì, bảo quản, sử dụng các chuẩn đo lường quốc gia trong lĩnh vực được phân công;

b) Quản lý, tổ chức và thực hiện hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;

c) Hướng dẫn nghiệp vụ xây dựng hệ thống chuẩn đo lường của Bộ, ngành, địa phương;

d) Chứng nhận chuẩn công tác, chất chuẩn; chỉ định tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường;

d) Thực hiện việc phê duyệt mẫu phương tiện đo sản xuất trong nước hoặc nhập khẩu;

e) Chứng nhận đăng ký hoạt động cung ứng dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;

g) Quản lý, tổ chức và thực hiện việc chứng nhận đủ điều kiện sử dụng dấu định lượng trên nhãn hàng đóng gói sẵn.

#### 8. Về chất lượng sản phẩm, hàng hoá:

a) Tổ chức thực hiện chương trình quốc gia, dự án về năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

b) Chủ trì kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, hàng hoá lưu thông trên thị trường, hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và hàng hóa trong quá trình sử dụng thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

c) Phối hợp với các cơ quan quản lý chất lượng có liên quan trong công tác thanh tra, kiểm tra về chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực;

d) Tổ chức hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia; quản lý hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật;

đ) Quản lý nhãn hàng hóa và mã số mã vạch.

#### 9. Về đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật:

a) Tổ chức thực hiện đăng ký lĩnh vực hoạt động của các tổ chức đánh giá sự phù hợp theo lĩnh vực được phân công quản lý;

b) Chỉ định các tổ chức đánh giá sự phù hợp thực hiện hoạt động thử nghiệm, chứng nhận, giám định và kiểm định phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành; hướng dẫn việc chỉ định các tổ chức đánh giá sự phù hợp của Bộ, ngành, địa phương;

c) Chủ trì tổ chức thực hiện hoặc phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan thực hiện các điều ước quốc tế, các thoả thuận thừa nhận lẫn nhau về kết quả đánh giá sự phù hợp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hoá theo phân công của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

d) Hướng dẫn triển khai các phương thức đánh giá sự phù hợp theo các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành;

đ) Quản lý hoạt động công nhận các tổ chức thử nghiệm, hiệu chuẩn, chứng nhận sự phù hợp và giám định;

e) Quản lý và hướng dẫn việc đăng ký hoạt động tư vấn, đánh giá hệ thống quản lý chất lượng, cấp, đình chỉ hoặc hủy bỏ hiệu lực của giấy chứng nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động đánh giá sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

g) Phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện hoạt động công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy.

10. Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm soát và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong sản xuất và buôn bán hàng giả, hàng kém, hàng hóa kém chất lượng và hành vi gian lận thương mại khác liên quan đến lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định của pháp luật.

11. Tổ chức và quản lý hoạt động mạng lưới quốc gia cơ quan thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại.

12. Thực hiện hợp tác quốc tế về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, năng suất và chất lượng theo quy định của pháp luật; là đại diện của Việt Nam tại các tổ chức quốc tế và khu vực về tiêu chuẩn, đo lường, năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

13. Tổ chức đào tạo và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ kỹ thuật cho các cơ quan, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá.

14. Hướng dẫn, tạo điều kiện cho các hội, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá.

15. Quản lý và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư thuộc Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng theo quy định của pháp luật.

16. Tổ chức thực hiện nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; thông tin, tuyên truyền và tư vấn về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá.

17. Kiểm tra, thanh tra chuyên ngành và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hoá; giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

18. Thực hiện các hoạt động dịch vụ về lĩnh vực tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá theo quy định của pháp luật.

19. Thực hiện cải cách hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hoá theo mục tiêu và nội dung chương trình, kế hoạch cải cách hành chính đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

20. Quản lý, hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

21. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức và số lượng người làm việc, viên chức và người lao động; thực hiện chế độ tiền lương, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, từ chức, biệt phái, nghỉ hưu, thôi việc, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; xây dựng vị trí việc làm, cơ cấu công chức, viên chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trình Bộ trưởng theo quy định.

22. Quản lý tài chính, tài sản được giao, tổ chức thực hiện quản lý ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Khoa học và Công nghệ.

23. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ giao và theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Vụ Tiêu chuẩn.
2. Vụ Đo lường.
3. Vụ Đánh giá hợp chuẩn và hợp quy.
4. Vụ Kế hoạch Tài chính.
5. Vụ Hợp tác quốc tế.
6. Vụ Tổ chức cán bộ.
7. Vụ Pháp chế - Thanh tra.
8. Văn phòng.
9. Cục Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hoá.
10. Viện Tiêu chuẩn Chất lượng Việt Nam.
11. Viện Đo lường Việt Nam.
12. Viện Năng suất Việt Nam.
13. Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1.
14. Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 2.
15. Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3.
16. Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 4.
17. Trung tâm Chứng nhận Phù hợp.
18. Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.
19. Trung tâm Thông tin Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

20. Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Doanh nghiệp vừa và nhỏ 1.
21. Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Doanh nghiệp vừa và nhỏ 2.
22. Trung tâm Đào tạo và Chuyển giao công nghệ Việt - Đức.
23. Tạp chí Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.
24. Văn phòng Thông báo và hỏi đáp quốc gia về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Các tổ chức quy định từ Khoản 1 đến Khoản 9 Điều này là tổ chức hành chính giúp Tổng cục trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước; các tổ chức quy định từ Khoản 10 đến Khoản 24 Điều này là các tổ chức sự nghiệp công lập trực thuộc Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định thành lập, giải thể, tổ chức lại Chi cục Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa miền Trung tại thành phố Đà Nẵng và Chi cục Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa miền Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Cục Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức thuộc Tổng cục; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh lãnh đạo, quản lý của các đơn vị thuộc cấp mình quản lý theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Lãnh đạo Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng**

1. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có Tổng cục trưởng và không quá 03 Phó Tổng cục trưởng.
2. Tổng cục trưởng và các Phó Tổng cục trưởng do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật.
3. Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Tổng cục. Phó Tổng cục trưởng chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

#### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2014.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 104/2009/QĐ-TTg ngày 12 tháng 8 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và Quyết định số 46/2011/QĐ-TTg ngày 22 tháng 8 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 104/2009/QĐ-TTg; bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

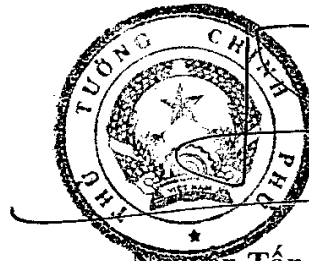
## Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### *Nơi nhận:*

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b).M **JAO**

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng